



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM TRUONG THANH
Last Middle First

Current Address: 306/2A Phan Thanh Giản, Gò Vấp HCM

Date of Birth: 1949 Place of Birth: Gia Định

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6-27-75 To 4-13-82
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

Date: 2-28-89
Ngày: _____

A. Basic Identification Data
Lý lịch căn-bản

1. Name
Họ, Tên : LAM TRUONG THANH Sex: MALE
2. Other Names
Họ, Tên khác : _____
3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 7/20/49 Go VAP DISTRICT
4. Residence Address
Địa-chỉ Thường-trú : 306/2A NGUYEN THAI SON PHUONG 5
Go VAP
5. Mailing Address
Địa-chỉ Thư-tủ : Same as above
6. Current Occupation
Nghề-Nghiep : None

B. Relatives To Accompany Me
Bà Con Cũng Đi Với Tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)
(Chú-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia-đình (M), đã l. dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc-thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm Sinh	Place of Birth Nơi Sinh	Sex Phái	MS Tình Trạng Gia Đình	Relationship Liên-Hệ Gia-Đình
1. NGUYEN THI TUYET MAI	9/14/54	Sai Gon	Female	Married	Wife
2. LAM THANH TUNG	5/20/72	Tam Son NH	Male	Single	SON
3. NGUYEN HO DANG KHOA	6/25/80	Cho Lon	Male	Single	SON
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-đầu (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tủ của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cũng đi với bạn không chung-ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam
Họ Hàng Ở Ngoại Quốc

1. Closest Relative In the U.S.
Bà Con Thân Thuộc Nhất ở Hoa-Kỳ

- a. Name
Họ, Tên : LAM BUN TAN
- b. Relationship
Liên-Hệ Gia-Đình : Cousin
- c. Address
Địa-Chỉ : _____

CA 92704

2. Closest Relative in Other Foreign Countries/
Bà Con Thân-Thuộc Nhất ở Các Nước Khác

a. Name

Họ, Tên

:

b. Relationship

Liên-Hệ Gia-Đình

:

c. Address

Địa-Chỉ

:

D. Complete Family Listing (Living/Dead)
Danh Sách Toàn-Thể Gia-Đình (Sống/Chết)

Name
Họ, Tên

Address
Địa-Chỉ

1. Father

Cha

:

UNKNOWN

2. Mother

Mẹ

:

LAM THI XIEM (Dead)

3. Spouse

Vợ/Chồng

:

NGUYEN THI TUYET MAI (1954)

4. Former Spouse (if any)

Vợ/Chồng Trước (nếu có)

:

TRAN THI UT (Divorced)

5. Children

Con Cái

:

(1)

LAM THANH TUNG (1972)

(2)

NGUYEN HO DANG KHOA (1980)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

(10)

6. Siblings

Anh Chị Em

:

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

(10)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organizations of you or your Spouse
Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã có Làm Việc cho Công-sở của Chính-phủ Mỹ hoặc Hãng Mỹ

1. Name of Person Employed:

Họ Tên Nhân-Viên:

2. Dates:

From:

To:

Ngày, Tháng, Năm

Từ:

Tới:

1

2

3

4

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse
Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Huấn Luyện Ở Ngoại Quốc

1. Name of Student/Trainee:
Họ Tên Sinh-Viên/Người Được Huấn-Luyện: LAM TRUONG THANH
2. School and School Address : Police School Ipoh Malaysia
Trường và Địa-Chỉ Nhà Trường :
3. Dates: From To
Ngày, Tháng, Năm Từ : 12/70 Đến: 02/71
4. Description of Courses :
Mô-Tả Ngành Học : Jungle Warfare
5. Who paid for training? :
Ai Đãi-Thọ Chương-Trình Huấn-Luyện? : The British Commonwealth

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes No ✓.)
(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ-lệnh nếu có. Bạn có hay không? Có Không ✓.)

H. Re-education of You or Your Spouse
Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Học-tập Cải-Tạo

1. Name of Person in Reeducation:
Họ Tên Người Đi Học-Tập Cải-Tạo : LAM TRUONG THANH
2. Total time in Reeducation:
Tổng-Cộng Thời Gian Học Tập Cải-Tạo: 6 years months days
nam tháng Ngày
3. Still in Reeducation?* Yes No
Vẫn Còn Học-Tập Cải-Tạo?* Có Không No

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?
Điều-Chú Phụ Thuộc

Signature Date
Ký Tên : LAM TRUONG THANH Ngày: 2-28-89

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire
Xin Nêu Ra Tất Cả Giấy-tờ Kèm Theo với số Câu Hỏi Này

Mail this form to: Orderly Departure Program Office
131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok 10120, Thailand

3. Title of (last) Positions Held

Chức-vụ Công-Việc : 1

2

3

4

4. Agency Company Office

Số/Hàng, Văn Phòng : 1

2

3

4

5. Name of (last) Supervisor

Tên Họ Người Giám-Thị : 1

2

3

4

6. Reason for Leaving

Lý-Do Ra Đi : 1

2

3

4

7. Training for Job in Vietnam:

Nghề-Nghiệp Huấn Luyện tại Việt-Nam:

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spou

Bạn Hoặc Vợ/Chồng Đã Công-vụ với Cảnh-hộ Việt Nam

1. Name of Person Serving

Họ Tên Người Tham-Gia :

LAM TRUONG THANH

2. Dates:

Ngày, Tháng, Năm

From:

To : 7/13/68

To

Tới: 4/30/75

3. Last Rank

Cấp-bậc Cuối-Cùng

: Second Lieutenant

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/sở/Đơn-Vị/Binh-Chúng

: Special police District 4 Sai Gon

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ Tên Người Giám-Thị/Sĩ-Quan Chỉ-Huy

: Captain CO VAN PHAT

6. Reason for Leaving

Lý do Ra Đi

7. Names of American Advisor(s):

Họ Tên Cố-Vấn Mỹ

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương-Trình Huấn-Luyện Hoa-Kỳ
Tại Việt-Nam

9. U.S. Awards or Certificates :

Giấy Ban-Khen Hoặc chứng-thư do Hoa-Kỳ Cũ

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.

Available? Yes ☐ No ☒.)

(CHÚ-Ý: Xin bạn Kèm Theo Bất cứ Văn-Bằng, Giấy Ban-Khen, hoặc Chứng-Thư nếu có.

Đúng sự có không? Có ☐ Không ☐.)

CAMP RELEASE ORDER

Based on Directive No. 966-BCA/TT dated May 31, 1961 from the Ministry of the Interior.

To execute the Release Order No. 43 dated March 29, 1982 from the Ministry of the Interior.

The release of the following named individual is hereby granted:

Full name: LAM TRUONG THANH
DOB: 1949
POB: Gia Dinh
Registered address 306/2A Phan Thanh Gian, Go Vap, Ho Chi Minh City
prior to arrest:
Charge: Police 2nd Lieutenant, Chief, Domestic Policy Section
Date of arrest: June 27, 1975
Sentence: Reeducation Camp
Address after release: 306/2A Phan Thanh Gian, Go Vap,
Ho Chi Minh City

Comments on reeducational process:

- Subject accepted peacefully reeducation, active labor, learnt and seriously complied with the camp rules.
- Period of surveillance: 12 months
- Travel time: 2 days (effective date of release order)
- Money and food for moving from camp to family have been given.
(Residence will be determined by the local authorities)

Right index finger print
of LAM TRUONG THANH

The Recipient's signature:
(Signed)

April 13, 1982.

Deputy Superintendent:

Major PHAN HUU PHUC

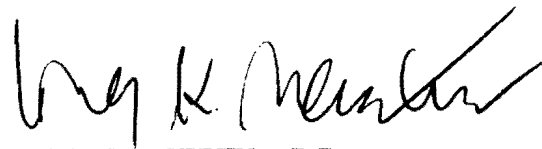
(Signed & Sealed)

STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE)

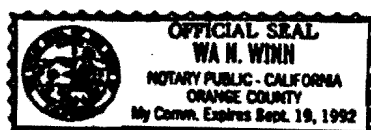
SS.

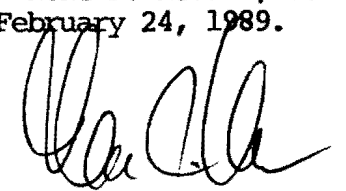
LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter/
Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly
sworn, deposes and says:

That he has made the above translation from the attached Vietnamese
document and that it is true and correct to the best of his knowledge and
belief.


LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 24, 1989.

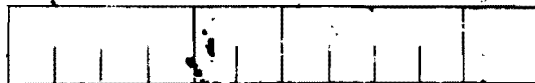



WA N. WINN, Notary Public

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 576 CRT
(14)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972



SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 43 ngày 29 tháng 03 năm 1982

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Lâm Trường Thanh

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày

tháng

năm 1949

Nơi sinh

Gia Định

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

306/2A Phan Thanh Giản, Gò Vấp
TP. Hồ Chí Minh

Can tội

Thiếu ý CS Trưởng ban nghiên cứu nội chính

Bị bắt ngày

27/6/75

An phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

306/2A Phan Thanh Giản, Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo, lao động tích cực, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

-Thời hạn quản chế 12 tháng (tính từ hai tháng)

-Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)

-Tiền đi đường cấp từ trại về đến gia đình

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Làm tay, ngón trỏ phải

Của Lâm Trường Thanh

Danh ban số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Thanh

Ngày 13 tháng 4 năm 1982



Thiếu tá Phan Hữu Phác

CAPE

State of California
County of Orange
City of Orange

D. E. Winick 16/08/92

Số: 1174

Chứng nhận giống và bản chính

7/01/1989 tại UBND 5

ngày 10 tháng 10 năm 1983

CHÍNH PHỦ



Hiệu đơn Phao

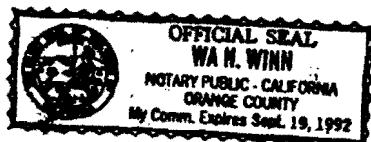
LONG K. NGUYEN, J.D., the translator of this instrument
deposes and says that he has compared and found this copy to
be identical to the original.

LONG K. NGUYEN, J.D.

State Certified Translator

Subscribed and sworn to before me on 2/24/89

WA N. WINN, Notary Public



THE PEOPLE'S COMMITTEE
5th WARD
GO VAP DISTRICT
HO CHI MINH CITY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

No. 28
Book No. 01-86

CERTIFICATE OF MARRIAGE RECOGNITION

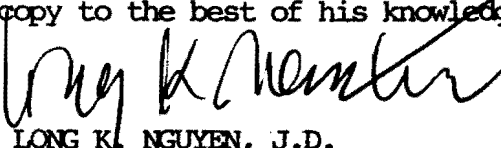
Full name of the husband:	<u>LAM TRUONG THANH</u>
Alias:	_____
DOB:	July 20, 1949
People:	Vietnamese
Nationality:	Vietnamese
Occupation:	Electrician
Residence:	306/2A Nguyen Thai Son, 5th Ward, Go Vap
I.D.#:	_____
Full name of the wife:	<u>NGUYEN THI TUYET MAI</u>
Alias:	_____
DOB:	September 14, 1954
People:	Vietnamese
Nationality:	Vietnamese
Occupation:	Labor Worker
Residence:	49/55/15 Tran ke Xuong, 7th Ward, Phu Nhuan
I.D.#:	020247085

The husband's signature: (Signed)	Registered on July 12, 1986. For the People's Committee, 5th Ward.
The wife's signature: (Signed)	Vice Chairman: PHAM THI BICH LOAN (Signed & Sealed)

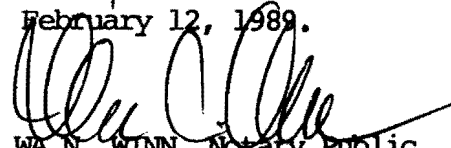
STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE) SS.

LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter / Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly sworn, deposes and says:

That he has made the above translation from the attached Vietnamese document and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge and belief.


LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 12, 1989.


WA N. WINN, Notary Public



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường 5 Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận Gò Vấp

Ngày

Tỉnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Số 28

Quyển số 01 - 86

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên LÂM TRƯỜNG THANH

NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI

Bí danh

Sinh ngày tháng năm hay tuổi Ngày hai mươi tháng bảy năm một nghìn chín trăm bốn mươi

Ngày mười bốn tháng chín năm một nghìn chín trăm

(20.07.1949)

(14.09.1954)

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

Việt Nam

Việt Nam

Nghề nghiệp

Công nhân

Kỹ thuật viên

Nơi đăng ký 306/2A Nguyễn Thái

49/55/15 Trần Kế Xương

nhân khẩu Số Phường 5 Gò Vấp

Mường 07 Mũi Né

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

02.02.47085

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 12 tháng 07 năm 1986

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND.

Phường 5

Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh



Tham gia P. Công An

HO CHI MINH CITY
GO VAP COURT OF PEOPLE

DECISION NO. 08/QDLH
DATE : 3/4/83

CASE NO. 13/LH
DATE : 2/23/83

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

SUBJECT : The divorcement
of Mr. LAM TRUONG THANH
and Ms. TRAN THI UT

CERTIFICATE OF DIVORCE

* JUDGE : HO THUY VU

* CLERK : LE KIM THU

PARTY I : Name : TRAN THI UT Birth : 1952

Address : 306/2A Phan Thanh Gian St.

Block 5, Go Vap District.

PARTY II : Name : LAM TRUONG THANH Birth : 1949

Address : 306/2A Phan Thanh Gian St.

Block 5, Go Vap District.

* DECISION :

1. RELATIONSHIP : The marriage between Party I and Party II is dissolved.

2. CHILDREN : LAM THANH TUNG, the only son, born 1972, shall be raised by his mother; \$30 VN shall be furnished by his father each month starting April 1983.

- All rights and duties of both parties toward the child will be guaranted by the law.

- For the sake of the child, if necessary, it will be possible to request for the alternatate of the custody of the child or the difference in payment.

3. PROPERTY : The house will be divided equally between Party I and Party II.

* This decision is immediately in effect. Either Party has the right to appeal in the higher court within 15 days.

No. 367
Copied from the original
document at The People,s Committee
Block 5, Go Vap District.

GO VAP COURT OF PEOPLE

JUDGE HO THUY VU
(Signed & sealed)

Vice president
KIEU VAN PHU
(Signed & sealed)

I, DIEM VAN NGUYEN, hereby certify that the above is an accurate translation of the original " Certificate of divorce" in Vietnamese, and that I am competent in both English and Vietnamese, to render such translation.

Date : JULY 20, 1984

Tel : 414-682-0559

Diem V. Nguyen
(Signature of translator)
1815 Markham St, Manitowoc, WI 54220

Notary
Comm. Exp: 5-8-88

Số lý số : 13/LH
Ngày : 02/02/1983

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN

Tại quyết định số 08/QĐ-HL ngày 4 tháng 3 năm 1983. Tòa án nhân dân quận Gò Vấp đã xét việc thuận tình ly hôn giữa :

- Bà **TRẦN THỊ ỨT** sinh năm 1952
Nghề nghiệp : Nội trợ
Trú quán : 306/2A Phan Thanh Giản phường 5 Gò Vấp
- Ông **LÂM TRƯỜNG THANH** sinh năm 1949
Nghề nghiệp : Chưa có việc làm
Trú quán : 306/2A Phan Thanh Giản phường 5 Gò Vấp

(C) QUYẾT ĐỊNH BẢ TUYÊN.

1/ **QUAN HỆ VỢ CHỒNG** : Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **LÂM TRƯỜNG THANH** và bà **TRẦN THỊ ỨT**.

2/ **VỀ CON CHUNG** : Cậu **LÂM THANH TÙNG** sinh năm 1972 do bà ỨT nuôi dưỡng đến trưởng thành. Ông **THANH** sẽ trách nhiệm góp phí tốn nuôi con 30000 một tháng, bắt đầu từ tháng 1/1983 tại Tòa án.

Quyền lợi và nghĩa vụ của đôi bên đối với con chung được pháp luật bảo đảm. Vì lợi ích con chung, xét thấy cần thiết có thể xin thay đổi thêm quyền nuôi con hoặc việc góp phí tốn nuôi con chung.

3/ **VỀ TÀI SẢN CHUNG** : Ông **THANH** sở hữu phân nửa căn nhà phía trước 306/2A Bà ỨT sở hữu phân nửa căn nhà phía sau 306/2A

Án phí ly hôn là 30% (ba mươi đồng) mỗi bên chịu một nửa.

Tòa án đã báo cho đôi bên tường sự biết về quyền chống lại quyết định này trong hạn 15 ngày trên kê từ ngày ký.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

Thẩm Phán

(Đã ký)

HỒ THỊX VŨ

TRÍCH SÁP NHƯ TRONG BẢN ÁN.

Gò Vấp, ngày 18 tháng 12 năm 85

Thẩm Phán Quận Gò Vấp
Chánh Án.



Case No. 141/CONC
December 26, 1984

E X T R A C T
APPROVAL OF TRANSFER OF CHILD CUSTODY

Based on Decision number 116/QDHGT dated December 29, 1984 delivered by the People's Court, Go Vap District, regarding the transfer of child custody between:

PLAINTIFF: Mrs. TRAN THI UT, born in 1952
Occupation: Housewife
Residence: 306/2A Cell 12, Phan Thanh Gian, 5th Ward,
Go Vap District

DEFENDANT: Mr. LAM TRUONG THANH, born in 1949
Occupation: Wooden shoes maker
Residence: 306/2A Cell 12, 5th Ward, Go Vap District

D E C I S I O N

- The agreement by mutual consent between Mrs. TRAN THI UT and Mr. LAM TRUONG THANH, letting Mr. THANH raise and take care of child LAM THANH TUNG, born in 1972 until the age of maturity, is approved.

- Mrs. UT's contribution of child support is temporarily postponed.

- The rights and duties of both parties for the common child are guaranteed by the law.

- For the sake of the common child, the child custody and child support are subject to modification if necessary.

- Court cost: \$30 (thirty dong), half of which will be paid by each party.

- This Decision is tantamount to an appealable judgment. Both parties have the right to lodge an appeal within 15 days to the People's Higher Court effective the signing date.

Go Vap, December 29, 1984.
The People's Court, Go Vap District.
HO THUY VU,
Deputy Judge (Signed)

EXACT EXTRACT FROM THE ORIGINAL:
December 31, 1984.
The People's Court, Go Vap District.
HO THUY VU,
Deputy Judge (Signed & Sealed)

STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE)

SS.

LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter/Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly sworn, deposes and says:

That he has made the above translation from the attached Vietnamese document and that it is true and correct to the best of his knowledge and belief.


LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 12, 1989.




WA N. WINN, Notary Public

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

THỦ LĨNH SỐ : 111/CQH.
Ngày : 26/12/1984 .

// **BIÊN SAU QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC CHUYỂN THẨM**

- QUYỀN NUÔI CON -

Tại quyết định số 116/QĐHT ngày 29 Tháng 12 Năm 1984
Tòa Án nhân dân Quận Gò Vấp đã xét việc chuyển thẩm quyền nuôi con giữa :

- **NGUYỄN DUY** : Bà **TRẦN THỊ ỨT** sinh năm 1952 .
Nghề nghiệp : Nội trợ.
Trú quán : 306/2A Tổ 12 - Phan Thanh
Giản - phường 5 Quận Gò Vấp.
- **LI DUY** : Ông **LÂM TRƯỜNG THANH** sinh năm 1949 .
Nghề nghiệp : Làm vườn.
Trú quán : 306/2A Tổ 12 phường 5
Quận Gò Vấp.

QUYẾT ĐỊNH .

- Công nhận sự thỏa thuận tự nguyện giữa bà **TRẦN THỊ ỨT** và Ông **LÂM TRƯỜNG THANH** để Ông **THANH** nuôi dưỡng trẻ **LÂM THANH TÙNG** sinh năm 1972 đến tuổi trưởng thành .
- Bồi hoàn việc cấp phí tôn nuôi con chung đối với bà **ỨT** .
- Quyền lợi và nghĩa vụ của đôi bên đối với con chung được pháp luật bảo đảm .
- Vì lợi ích của con chung , khi cần thiết có thể thay đổi thẩm quyền nuôi con và việc cấp phí tôn nuôi con chung .
- Án phí là 30đ (ba mươi đồng) do mỗi bên chịu phân nửa .
- Quyết định có giá trị hiệu lực như một bản án sơ thẩm . Hai bên đương sự có quyền khiếu nại quyết định này lên Tòa Án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày tròn kể từ ký .

Gò Vấp, ngày 29 Tháng 12 Năm 1984

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

PHÓ CHỦ TỊCH ÁN

(chữ ký)

HỒ THỊ VŨ

TRÍCH SAO NHƯ TRONG BẢN QUYẾT ĐỊNH

Ngày 21 Tháng 12 Năm 1984

Tòa Án nhân dân Quận Gò Vấp

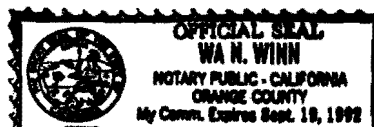
LONG K. NGUYEN, J.D., the translator of this
deposes and says that he has compared and found this
be identical to the original.

LONG K. NGUYEN, J.D.

State Certified Translator

Subscribed and sworn to before me on

WA N. WINN, Notary Public



No. 71/TL
October 10, 1984
Case No. 103/HN
June 14, 1984

DECISION
APPROVAL OF DIVORCE BY MUTUAL CONSENT

Today, October 10, 1984 at 10:30 hours.

We are Mrs. Tran Thi Bi, Judge of the People's Court, Phu Nhuan District, and Miss Huynh Ngoc Tuyet, assisting Clerk, heard and decided the divorce by mutual consent between:

- 1st Party: Mrs. NGUYEN THI TUYET MAI, age 30, employee of the Books Publishing Company, District I, address: 49/55/15 Tran Ke Xuong, 7th Ward, PN.
- 2nd Party: Mr. NGUYEN VAN HAI, age 35, employee, Water Distribution Company 2, address: 239/2A Tran Ke Xuong, 7th Ward, Phu Nhuan District.

Based on Articles 25-31-32-33 of the Vietnamese Marriage and Family Law enacted on January 13, 1960.

THE PEOPLE'S COURT - PHU NHUAN DISTRICT

DECIDES

As to spousal relationship: To approve of the Divorce by Mutual Consent between Mrs. NGUYEN THI TUYET MAI and Mr. NGUYEN VAN HAI.

As to common children: To approve of the agreement of both Parties regarding the common child named NGUYEN HO DANG KHOA, born in 1980:

- Mrs. MAI is responsible for raising and educating child KHOA until the age of majority.
- Mr. HAI will contribute a monthly child support of \$100.00 until the child is 18 years old. The contribution will be made at home effective October 25, 1984.

Both Parties have the duties to visit and to take care of the child without being prevented by either Party. For the child's sake, the child custody and child support are subject to modification if necessary.

A Civil Court cost of \$30.00 paid by Mrs. MAI.

This Decision is tantamount to an appealable judgment. Both Parties have the right to lodge an appeal within 15 days effective the issue date of this Decision.

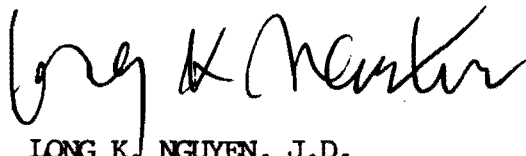
EXACT EXTRACT FROM THE ORIGINAL:
July 14, 1986.
The People's Court, Phu Nhuan District.
The Judge: TRAN THI BI
(Signed & Sealed)

October 10, 1984.
For the People's Court, Phu Nhuan District.
The Judge: TRAN THI BI
(Signed & Sealed)

STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE) SS.

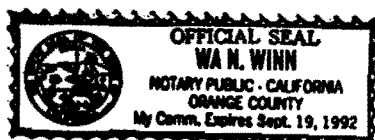
LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter/Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly sworn, deposes and says:

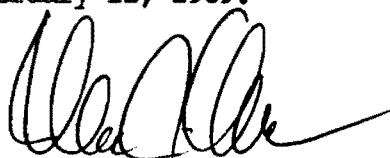
That he has made the above translation from the attached Vietnamese document and that it is true and correct to the best of his knowledge and belief.



LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 12, 1989.





WA N. WINN, Notary Public

Quyết định số : 71/TL.
Ngày 10/10/1984.
Thủ lý số : 103/HN
Ngày 14/06/1984.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN.

Hôm nay là ngày 10/10/1984. Đứng 10 giờ 30.
Chúng tôi có Bà TRẦN THỊ BÌ, Thẩm Phán Tòa án
Nhân Dân Quận Phú Nhuận, có cô HUỲNH NGỌC TUYẾT, làm thủ ký lập biên bản
thuận tình ly hôn giữa :

- Một bên là : Bà NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI, 30 tuổi, Nghề nghiệp : Nhân viên
Công ty Phát hành Sách Quận I. Trú tại 49/55/15 Trần Kế Xương, P7. PH.
- Một bên là : Ông NGUYỄN VĂN HAI, 35 tuổi. Nghề nghiệp : Công nhân Công
Ty Xây Dựng Cấp Nước 2. Trú tại 29/2A, Trần Kế Xương, P7, Quận Phú Nhuận.

Căn cứ vào điều 25-31-32-33 của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam
ban hành ngày 13/01/1960.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

QUYẾT - ĐỊNH .

Về quan hệ vợ chồng : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà NGUYỄN
THỊ TUYẾT MAI với Ông NGUYỄN VĂN HAI.

Về con cái : Gồm 1 trẻ con chung tên NGUYỄN HỒ ĐĂNG KHOA, sinh năm 1980.
Công nhận sự thỏa thuận của hai bên đương sự.

+ Giao cho Bà MAI chịu trách nhiệm nuôi dưỡng và giáo dục trẻ
KHOA cho đến khi trẻ trưởng thành.

+ Ông HAI đóng góp phí tổn nuôi con hàng tháng là 100.000 cho
đến khi trẻ 18 tuổi. Tiền thi hành tại nhà vào ngày 25.10.1984.

Con chung hai bên đều có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và không
bên nào được quyền ngăn cấm. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể thay
đổi việc nuôi dưỡng hoặc góp phần phí tổn nuôi nấng con chung.

Ấn phí dân sự sơ thẩm 300 bà MAI xin chịu.

Quyết định này có giá trị như 1 bản án sơ thẩm. Báo cho hai
bên đương sự biết có hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Thẩm phán.

(dĩ ký)

TRẦN THỊ BÌ.

SÁO Y BẢN CHÍNH GỬI :

- Tòa Án Thành Phố.
- Viện kiểm sát Quận Phú Nhuận
- Thủ hành án.
- Lưu.

11/ ngày 10 tháng 10 năm 1984

TM. TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN.

Thẩm phán

(ký tên và đóng dấu)

TRẦN THỊ BÌ.

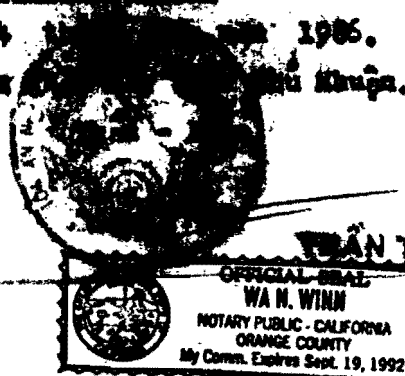
LONG K. NGUYEN, J.D., the translator of this instrument
deposes and says that he has compared and found this copy to
be identical to the original.

LONG K. NGUYEN, J.D.

State Certified Translator

Subscribed and sworn to before me on 2/2/89

WA N. WINN, Notary Public



(print or type)

1. NAME: LAM TRUONG THANH
(put it down as it appears on the original, capitalize your family name)
2. BIRTH: -Place: Go Vap Gia Dinh Viet nam
(city or town) (state or province) (country)
- Date: 7 / 20 / 1949
(month) (day) (year)
3. FATHER'S NAME: Unknown
4. MOTHER'S NAME: LAM THI XIEM
5. CERTIFICATE ISSUED: Date: 2 / 4 / 1958
(month) (day) (year)
- Place: Ho Chi Minh City Viet Nam
(city or town) (state or province) (country)
- Magistrate : PHAM THANH HOA
(full name)
6. CERTIFICATE FOUND: Archive or Register: ND-Thuy Page No. 3708
7. NOTATIONS OF IMPORTANCE:

[Signature]
Dom. Exp. 5-8-88 Notary

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, (*) DIEM VAN NGUYEN, hereby certify that the above is an accurate translation of the original "birth certificate" in (**) Vietnamese, and that I am competent in both English and (**) Vietnamese, to render such translation.

Date JULY 20, 1984

Agency: Hamilton Ind. Inc.
Two-Rivers, WI

[Signature]
(signature of translator)

1815 Markham St.
(address)

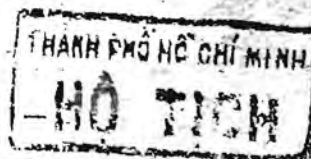
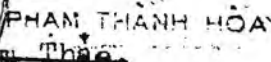
Tel.: 414-682-0559

Manitowoc, Wisconsin 54220
(city) (state) (zip code)

- (*) Printed or typed, name of the translator in full.
- (**) Language of the original certificate - Vietnamese, Cambodian, Laotian, French, etc.
- The original document, and copy of it if you wish original returned, should be attached to this summary translation form and certification.
 - Title 8 of the CFR, Part 292.1 (a) (3) forbids private individuals to charge any fees for filling out this form.

MAU HT 3/P3

Số 3708/ND-THAY
Quyền số



NAME: LAM THANH TUNG

(put it down as it appears on the original, capitalize your family name)

BIRTH: -Place: Tan Son Nhi Ho Chi Minh City Vietnam
(city or town) (state or province) (country)

-Date: 5 / 22 / 1972
(month) (day) (year)

3. FATHER'S NAME: LAM TRUONG THANH

4. MOTHER'S NAME: TRAN THI UT

5. CERTIFICATE ISSUED: Date: 9 / 1 / 1976
(month) (day) (year)

Place: Tan Son Nhi, Tan Binh Ho Chi Minh City Vietnam
(city or town) (state or province) (country)

Magistrate : BUI THANG
(full name)

6. CERTIFICATE FOUND: Archive or Register: 5 Page No. 96/1972

7. NOTATIONS OF IMPORTANCE:

[Signature]
Notary
Comm. Exp: 5-8-88

CERTIFICATION OF TRANSLATOR'S COMPETENCE

I, (*) DIEM VAN NGUYEN, hereby certify that the above is an accurate translation of the original "birth certificate" in (**) Vietnamese, and that I am competent in both English and (**) Vietnamese, to render such translation.

Date JULY 20, 1984

Agency: Hamilton Ind. Inc.
Two-Rivers, WI

[Signature]
(signature of translator)

1815 Markham St.
(address)

Tel.: 414-682-0559

Manitowoc, Wisconsin 54220
(city) (state) (zip code)

(*) Printed or typed, name of the translator in full.

(**) Language of the original certificate - Vietnamese, Cambodian, Laotian, French, etc.

- The original document, and copy of it if you wish original returned, should be attached to this summary translation form and certification.
- Title 8 of the CFR, Part 292.1 (a) (3) forbids private individuals to charge any fees for filling out this form.

Xã, Thị trấn : Tân Sơn Nhì
Thị xã, Quận : Tân Bình
Thành phố, Tỉnh : Hồ Chí Minh

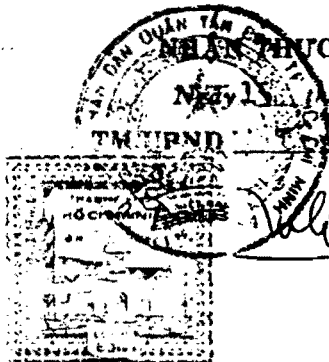
BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Sd 96/1972

Quyền số.....5

[illegible]

Họ và tên :	LÂN THANH TÙNG		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm :	Ngày 22 Tháng 5 Năm 1972		
Nơi sinh	Tân Sơn Nhì		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	LÂN - TRƯỜNG THANH	TRẦN THỊ ỨT	
Dân tộc Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	/	/	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	/		



PHỤ LỤC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 4 năm 1983

h. ký tên đóng dấu
CHANH VĂN-PHONG

MẠC - TÔ - PHÙNG

Đăng ký ngày 01 tháng 9 năm 1976

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ủy viên hộ tịch
(Đã ký)

BÙI THẮNG

THE PEOPLE'S COMMITTEE
1st DISTRICT
✓ HO CHI MINH CITY

No. 10258/1954

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

(EXTRACT)
BIRTH CERTIFICATE

Full name of the child:	NGUYEN THI TUYET MAI
Sex:	Female
DOB:	September 14, 1954
POB:	Saigon, 1 Colonel Grimaud Street
Full name of the father:	Nguyen Van Nam
DOB:	_____
People:	_____
Nationality:	_____
Occupation:	Policeman
Residence:	5D Rene Nicoolau Street
Full name of the mother:	Dang Thi Huong
DOB:	_____
People:	_____
Nationality:	_____
Occupation:	Housewife
Residence:	5D Rene Nicolau Street
Name & family name, residence, I.D. No. of the declarant:	Tran Thi Vuong, 40 years old, Saigon, 1 Colonel Grimaud Street

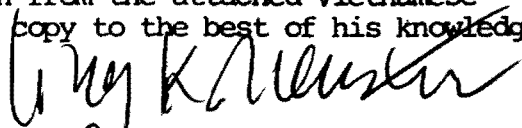
Registered on September 20, 1954.

EXACT EXTRACT FROM THE ORIGINAL:
May 18, 1978.
For the People's Committee,
1st District.
Deputy Chief of Office:
NGUYEN TAN DAO (Signed & Sealed)

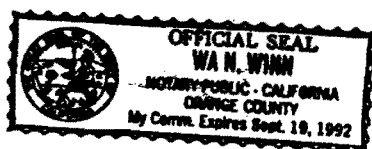
STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE) SS.

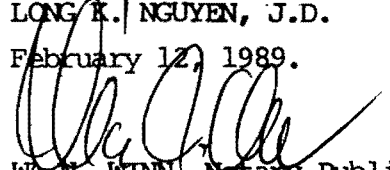
LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter/
Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly sworn,
deposes and says:

That he has made the above translation from the attached Vietnamese
document and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge
and belief.


LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 12, 1989.




WA N. WINN, Notary Public

Xã, Thị trấn /

Thị xã, Quận I

Thành phố, Tỉnh Hồ Chí Minh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Sđ 10258/1954

Quyền số _____

[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI		Nam, nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười bốn, tháng chín, năm một ngàn chín trăm năm mươi bốn. (14.09.1954)			
Nơi sinh	Sài Gòn, 1 Đường Đại tá Grimaud			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN VĂN NAM ////		ĐẶNG THỊ HƯƠNG ////	
Dân tộc Quốc tịch	////		////	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Cảnh sát viên 5D Đường René Nicolau		Nội trợ 5D Đường René Nicolau	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần thị Vương 40 tuổi Sài Gòn, 1 Đường Đại tá Grimaud			

ИП. 685/77 - 4.500.000

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 18 tháng 5 năm 1978

TM/UBND Quận 1 ký
PHÓ VĂN PHÒNG

LONG K. NGUYEN, J.D., the translator of this instrument
deposes and says that he has compared and found this copy
to be identical to the original.

Đã ký ngày 20 tháng 09 năm 1954.

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

LÔNG K. NGUYEN, J.D.
State Certified Translator

State Certified Translator

orn to before me on

NGUYỄN TÂN ĐẠO
Subscribed at

OFFICIAL SEAL
W. N. WINN
NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA
ORANGE COUNTY
My Comm. Expires Sept. 19, 1992

WA N. WINN, Notary Public

THE PEOPLE'S COMMITTEE

6th WARD

PHU NHUAN DISTRICT

HO CHI MINH CITY

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

INDEPENDENCE - LIBERTY - HAPPINESS

No. 35

(EXTRACT)

BIRTH CERTIFICATE

Full name of the child:	NGUYEN HO DANG KHOA
Sex:	Male
DOB:	June 25, 1980 at 9:25 hours
POB:	Hung Vuong Hospital
Full name of the father:	Nguyen Van Hai
DOB:	1949
People:	Vietnamese
Nationality:	Vietnamese
Occupation:	Labor Worker
Residence:	239/2a Tran Ke Xuong, 6th Ward, Phu Nhuan
Full name of the mother:	Nguyen Thi Tuyet Mai District
DOB:	1954
People:	Vietnamese
Nationality:	Vietnamese
Occupation:	Labor Worker
Residence:	49/55/15 Tran Ke Xuong, 6th Ward, Phu Nhuan
Name & family name, residence,	Nguyen Van Hai, 1949, District
I.D. No. of the declarant:	239/2a Tran Ke Xuong, 6th Ward, P.N. District, 020247971

Registered on July 4, 1980.

The Secretary: LU UY QUYEN

EXACT EXTRACT FROM THE ORIGINAL:

September 14, 1988.

For the People's Committee.

Chief of Office: PHAN VAN KE HUNG
(Signed & Sealed)

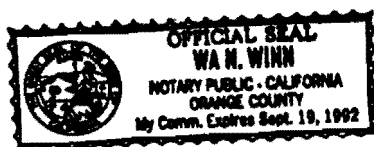
STATE OF CALIFORNIA)
COUNTY OF ORANGE) SS.

LONG K. NGUYEN, J.D., a State Certified and official Court Interpreter/
Translator of WEST ORANGE COUNTY MUNICIPAL COURT, California, being duly sworn,
deposes and says:

That he has made the above translation from the attached Vietnamese
document and that it is a true and correct copy to the best of his knowledge
and belief.

Long K. Nguyen
LONG K. NGUYEN, J.D.

Subscribed and sworn to before me on February 12, 1989.



WA N. Winn
WA N. WINN, Notary Public

XH, Thị trấn Phước Long, 6
Thị xã, Quận Phước Ninh, Phước Ninh
Thành phố, Tỉnh 45, Chợ Mới

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 35
Quyển số

[illegible]

Họ và Tên	Nguyễn Hồ Đăng Khoa		Nam, NƠM
Sinh ngày tháng năm	Ngày hai lăm tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi (25.06.1980) Lui g q 25		
Nơi sinh	Bệnh viện Hùng Vương		
Khai về cha mẹ	CHA	ME	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Hai 1949	Nguyễn Thị Tuyết Mai 1954	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Công nhân	Công nhân	
Nơi ĐKNK thường trú	230/2 ^A Trần Bì Xưởng P 6 Q Bình Nhưỡng	19/Cơ/S Trần Bì Xưởng P 6 Quận Bình Nhưỡng	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Văn Hai 230/2 ^A Trần Bì Xưởng Q 6 P N 020247971	1949 + C Q P N	

NHÂN THỰC SAO Y BẮN CHÁNH

Ngày 14 tháng 9 năm

TM. UBND _____

Đã ký, ngày 24 tháng 7 năm 1980

(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

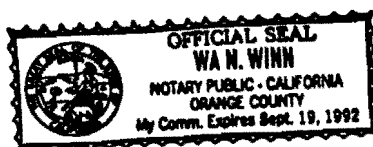
ky' xin thoi 1 ky
Lui ky Quyên

NGUYEN, J.D., the translator of this instrument
deposes and says that he has compared and found this copy to
be identical to the original.

LONG K. NGUYEN, J.D.
State Certified Translator

Subscribed and sworn to before me on

WA N. WINN, Notary Public



PRO TAD: Duns LAM



TO: FORMER POL. TO-R. MEMBER of Communist
VIETNAM ASSOCIATION

P.O. Box 5415

ARLINGTON VA

22205-0615

WFO